

Bản án số: **07**/2020/HS-ST

Ngày: 12/5/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Huy Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Vũ Hoàng

Ông Nguyễn Hồng Quân

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Đinh Xuân N** – Sinh ngày 05/4/1982 tại tỉnh Hà Tĩnh

Nơi cư trú: Thôn A, xã Xuân Lĩnh, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đinh Quốc H – Sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị T – Sinh năm 1960; Có vợ là Phạm Thị B – Sinh năm 1995 và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: tốt

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 30/01/2020 đến ngày 19/3/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, hiện đang tại ngoại tại địa phương. “Có mặt”

**2. Nguyễn Văn H** – Sinh ngày 12/10/1983 tại tỉnh Hà Tĩnh

Nơi cư trú: Thôn B, xã Xuân Lĩnh, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Anh H – Sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị N (đã mất); Có vợ là Từ Thị L – Sinh năm 1984 và 02 con.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Năm 2014 bị Công an xã Xuân Lĩnh xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 30/01/2020 đến ngày 19/3/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, hiện đang tại ngoại tại địa phương. “Có mặt”

**3. Nguyễn Thanh G** – Sinh ngày 21/02/1982 tại tỉnh Hà Tĩnh

Nơi cư trú: Thôn A, xã Xuân Lĩnh, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Thanh M – Sinh năm 1955 và bà Phạm Thị L – Sinh năm 1956; Có vợ là Trần Thị Vân A – Sinh năm 1984 và 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tốt

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2020 đến ngày 31/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại tại địa phương. “Có mặt”

**4. Phạm Văn L** - Sinh ngày 20/02/1988 tại tỉnh Hà Tĩnh

Nơi cư trú: Thôn B, xã Xuân Lĩnh, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Văn C – Sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị L – Sinh năm 1967; Có vợ là Phạm Thị Kim O – Sinh năm 1989 (Đã ly hôn) và 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2014 bị Công an xã Xuân Lĩnh xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 30/01/2020 đến ngày 19/3/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, hiện đang tại ngoại tại địa phương. “Có mặt”

**5. Lê Hoài N1** – Sinh ngày 16/3/1979 tại tỉnh Hà Tĩnh

Nơi cư trú: Thôn A, xã Xuân Lĩnh, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Quang H – Sinh năm 1953 và bà Trần Thị T – Sinh năm 1956; Có vợ là Đinh Thị A – Sinh năm 1985 và 03 con.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 21/01/2008 bị TAND huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2020 đến ngày 31/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại tại địa phương. “Có mặt”

**6. Lê Văn Đ** – Sinh ngày 08/3/1982 tại tỉnh Hà Tĩnh

Nơi cư trú: Thôn B, xã Xuân Lĩnh, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Quang H – Sinh năm 1953 và bà Trần Thị T – Sinh năm 1956; Có vợ là Trần Thị A – Sinh năm 1986 và 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tốt

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2020 đến ngày 31/01/2020 được áp dụng

biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại tại địa phương. “Có mặt”

**7. Nguyễn Văn Q** – Sinh ngày 12/01/1991 tại tỉnh Hà Tĩnh

Nơi cư trú: Thôn C, xã Xuân Lĩnh, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn T – Sinh năm 1955 và bà Phạm Thị T – Sinh năm 1960; Có vợ là Nguyễn Thị N – Sinh năm 1993 và 02 con.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: tốt

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2020 đến ngày 31/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại tại địa phương. “Có mặt”

**8. Nguyễn Mạnh C** – Sinh ngày 26/3/1995 tại tỉnh Hà Tĩnh

Nơi cư trú: Thôn A, xã Xuân Lĩnh, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn N (đã mất) và bà Nguyễn Thị C – Sinh năm 1962; Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Tốt

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 30/01/2020 đến ngày 19/3/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, hiện đang tại ngoại tại địa phương. “Có mặt”

**9. Phạm Văn Ch** – Sinh ngày 05/5/1986 tại tỉnh Hà Tĩnh

Nơi cư trú: Thôn B, xã Xuân Lĩnh, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Văn M – Sinh năm 1961 và bà Phạm Thị T – Sinh năm 1962; Có vợ là Lê Thị Ngọc L – Sinh năm 1989 và 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tốt

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2020 đến ngày 31/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại tại địa phương. “Có mặt”

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Phạm Thị B – Sinh năm 1995; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn A, Xuân Lĩnh, Nghi Xuân, Hà Tĩnh; “Có mặt”

- *Người làm chứng:*

+ Phạm Văn T – Sinh năm 1983; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn B, xã Xuân Lĩnh, Nghi Xuân, Hà Tĩnh. “Vắng mặt”

+ Nguyễn Văn T – Sinh năm 1984; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư

trú: Thôn B, xã Xuân Lĩnh, Nghi Xuân, Hà Tĩnh. “Vắng mặt”

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 29/01/2020, Đinh Xuân N mời một số người bạn đến gia đình mình để uống rượu. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi khách về hết, N cùng Phạm Văn L và Nguyễn Thanh G ở cùng xã rủ nhau đánh bài ăn tiền nên sẵn có chiếu nhựa hoa văn đỏ và nâu đã được trải trên nền nhà để ngồi ăn uống trước đó, ba người lấy một bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân có từ trước để trên bàn nhà Đinh Xuân N rồi ngồi cùng nhau đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh bài “Liêng”. Cụ thể: Trong mỗi ván chơi, người chơi bỏ tại chiếu số tiền 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) còn người cầm cái bỏ ra số tiền 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng) gọi là “tẩy”, mỗi người được phát 03 lá bài, sau khi xem bài mình thì bắt đầu từ người đầu tiên bên cạnh tay phải của nhà cái (là người phát bài ván đầu tiên trong quá trình đánh hoặc là người vừa thắng ván trước đó) theo vòng từ phải qua trái đặt ra một số tiền nhất định (tổ) từ 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng) đến 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), những người tiếp theo phạt thêm không quá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) hoặc úp bài (bỏ). Sau khi không ai tố nữa thì nhà cái yêu cầu mở bài, thắng thua được tính theo thứ tự giá trị bài: nếu bài của người chơi có ba lá bài giống nhau (gọi là sập) thì “sập” của ai cao hơn là thắng, trong đó cao nhất là sập Át, thấp nhất là sập 2; nếu bài không có “sập” mà có 03 quân liên nhau không kể loại chất cơ, rô, chuồn, bích (gọi là liêng) thì ai có “liêng” cao hơn là thắng; nếu bài không có “sập” hay “liêng” mà có 03 lá bài đều là hình người (gọi là ảnh) thì ai có “ảnh” cao hơn là thắng; nếu bài không ai có “sập”, “liêng”, “ảnh” thì cộng tổng điểm 03 lá bài ai cao hơn là thắng. Người thắng trong ván được lấy tất cả số tiền đã đặt ra ban đầu và số tiền theo phạt tại chiếu. Trong trường hợp ván có hai người có cùng giá trị bài cao nhất bằng nhau thì ai có chất thứ tự là ro, cơ chuồn, bích cao hơn thì người đó thắng.

N, L và G đánh được khoảng 2 đến 3 ván thì Lê Văn Đ đến chơi thấy có đánh bài nên tham gia cùng đánh. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn H (là bạn của Đinh Xuân N) đến thấy có đánh bài nên H tham gia đánh cùng. Quá trình đánh bài ăn tiền có anh Lê Hoài N1 là em rể của Đinh Xuân N đến nhà chơi, ngồi uống nước xem mọi người đánh bài. Sau đó lần lượt là Phạm Văn Ch, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Văn Q đều ở cùng xã đến nhà N chơi thấy mọi người đang đánh bạc nên Lê Hoài N1, Ch, C, Q rủ nhau cùng lập thêm một chiếu bạc và xin phép Đinh Xuân N đánh tại nhà thì N đồng ý nên cả nhóm lấy một chiếc chiếu có hoa văn xanh trắng và bài có sẵn ở nhà Đinh Xuân N đưa lại chân cầu thang nhà Nam đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Liêng” dăm tẩy 20.000 đồng tương tự như chiếu bạc của Đinh Xuân N.

Quá trình đánh bài ăn tiền, Nguyễn Thanh G sử dụng hơn 8.700.000 đồng; Nguyễn Văn H sử dụng hơn 4.400.000 đồng; Lê Văn Đ, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Mạnh C mỗi bị cáo sử dụng hơn 2.600.000 đồng; Đinh Xuân N sử dụng 1.600.000 đồng; Phạm Văn L sử dụng hơn 1.500.000 đồng; Phạm Văn Ch

sử dụng 1.300.000 đồng; Lê Hoài N1 sử dụng hơn 1.000.000 đồng để đánh bạc (một số bị cáo không nhớ chính xác số tiền dùng để đánh bạc).

Đến khoảng 21h30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Nghi Xuân tuần tra, phát hiện, bắt quả tang tại nhà Đinh Xuân N hai chiếu bạc đang đánh bạc với hình thức đánh bài Liêng. Chiếu bạc thứ nhất gồm: Đinh Xuân N, Phạm Văn L, Nguyễn Thanh G, Nguyễn Văn H và Lê Văn Đ thu giữ số tiền 19.220.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân, 01 chiếc chiếu nhựa và 05 ví da. Chiếu bạc thứ hai gồm: Lê Hoài N1, Nguyễn Mạnh C, Phạm Văn Ch và Nguyễn Văn Q thu giữ số tiền 7.960.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân, 01 chiếc chiếu nhựa và 03 ví da.

\*Vật chứng đang thu giữ tại Chi cục THA huyện Nghi Xuân:

Số tiền 27.180.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá (đã qua sử dụng)

02 chiếc chiếu nhựa trong đó có một chiếc hoa văn xanh trắng và một chiếc hoa văn đỏ và nâu.

\*Vật chứng đã trả lại cho chủ sở hữu: 08 ví da (đã qua sử dụng).

Cáo trạng số 09/CT-VKSNX, ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Đinh Xuân N về tội “Đánh bạc” và “Gá bạc”, các bị cáo Lê Văn Đ, Phạm Văn L, Nguyễn Thanh G, Nguyễn Văn H, Lê Hoài N1, Nguyễn Mạnh C, Phạm Văn Ch, Nguyễn Văn Q về tội “Đánh bạc”.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 của BLHS xử phạt Đinh Xuân N từ 6-8 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”, 12-15 tháng tù giam về tội “Gá bạc”, tổng hợp hình phạt hai tội thành từ 18-23 tháng tù.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i,s khoản 1 (bị cáo Lê Hoài N1 không áp dụng điểm i nhưng được áp dụng khoản 2, bị cáo G thêm khoản 2) điều 51, Điều 65 của BLHS xử phạt các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Văn H, Lê Hoài N1 và Nguyễn Thanh G mức án từ 7-9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14-18 tháng.

Các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Mạnh C, Phạm Văn Ch và Nguyễn Văn Q mức án 6-8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12-16 tháng.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền mức từ 10-20 triệu đồng (trừ bị cáo Đinh Xuân N).

Về BPTP: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá (đã qua sử dụng), 02 chiếc chiếu nhựa trong đó có một chiếc hoa văn xanh trắng và một chiếc hoa văn đỏ và nâu; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 27.180.000 đồng(hai mươi bảy triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, không có tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng trong vụ án, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa.

[2]. Nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy HĐXX có đủ kết luận: Khoảng từ 19 giờ - 21 giờ 30 phút ngày 29/01/2020 bị cáo Đinh Xuân N đã sử dụng nhà ở của mình tại Thôn A, xã Xuân Lĩnh, Nghi Xuân, Hà Tĩnh để Đinh Xuân N cùng các bị cáo khác gồm Lê Văn Đ, Phạm Văn L, Nguyễn Thanh G, Nguyễn Văn H, Lê Hoài N1, Nguyễn Mạnh C, Phạm Văn Ch, Nguyễn Văn Q đánh bạc thành 02 chiếu bạc đánh cùng lúc, tổng số tiền dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá trên 20.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Xuân N phạm tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 322; ngoài ra Đinh Xuân N cùng các bị cáo khác đã phạm tội “Đánh bạc” khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự quản lý hành chính tại địa phương là nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội khác trên địa bàn, bị dư luận xã hội lên án, pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo đều là những người có nhận thức pháp luật, biết hành vi đánh bạc bị nghiêm cấm, song do ham chơi bột phát, ý thức chấp hành pháp luật kém nên phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm để giáo dục phòng ngừa chung.

Xét vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, các bị cáo đều thống nhất thực hiện hành vi, không có người chủ mưu, cầm đầu.

Tuy nhiên so với các bị cáo trong vụ án thì bị cáo Đinh Xuân N là người giữ vai trò chính, bị cáo là người thực hiện hành vi đánh bạc tích cực nhất, tuy số tiền đánh bạc không nhiều nhưng đánh từ đầu đến khi bị bắt. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn phạm vào tội nghiêm trọng (cấu thành hành vi của tội độc lập) “Gá bạc” khi phạm vào 02 tình tiết định tội “Sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu... để cho...02 chiếu bạc trở lên cùng một lúc...”, “Tổng số tiền... dùng để đánh bạc cùng 01 lần có giá trị 20.000.000 đồng...”. Do giữ vai trò chính trong vụ án nên bị cáo phải chịu hình phạt tương ứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của mình, tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho

bị cáo, người phạm tội thành khẩn khai báo, bố mẹ bị cáo là người có Huân, huy chương, bị cáo hiện đang mang bệnh hiểm nghèo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo còn lại trong vụ án tham gia với vai trò đồng phạm là người thực hành tích cực, trong đó các bị cáo Lê, Giang đánh ở tốp đầu tiên tiếp đó là các bị cáo Đ, H và lần lượt đến các bị cáo khác. Số tiền dùng để đánh bạc của bị cáo G nhiều nhất tiếp đến là bị cáo H sau đó là các bị cáo Đ, Q, C và đến các bị cáo còn lại. Các bị cáo H, L và Lê Hoài N1 là người có nhân thân nhưng được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, riêng Lê Hoài N1 không được hưởng tình tiết này nhưng bị cáo tham gia đánh ở tốp sau, số tiền đánh bạc ít nhất nên cần xem xét tính chất, hành vi của các bị cáo để phân hóa tội phạm.

Căn cứ các nhận định nêu trên, HĐXX cho rằng các bị cáo H, G, L, Lê Hoài N1 phải chịu trách nhiệm hình sự ngang bằng với bị cáo Đinh Xuân N về tội “Đánh bạc”, tiếp sau đó là các bị cáo Đ, Q, C, Ch là phù hợp. Khi áp dụng hình phạt HĐXX cần xem xét các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình phải nuôi con nhỏ, bố các bị cáo Lê Hoài N1, Đ và G là người có công với cách mạng hoặc thương binh, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS (Riêng bị cáo Lê Hoài N1 không được hưởng tình tiết “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, được hưởng tình tiết “*thành khẩn khai báo*” không được hưởng “*ăn năn hối cải*”)

Xét thấy, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, đều là người dân lao động tự do, là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội mang tính tự phát, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, vì vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp Nghị quyết 02/2018/HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS. Riêng bị cáo Đinh Xuân N phạm hai tội, giữ vai trò chính trong vụ án cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bên cạnh hình phạt chính, HĐXX cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đinh Xuân N hiện đang mang bệnh hiểm nghèo.

Xử lý vật chứng: Số tiền 27.180.000 đồng cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, 02 chiếu nhựa không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

[3]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân:

Về áp dụng điều luật và hướng giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của HĐXX.

[4]. Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm a, b khoản 1 Điều 47, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, (các bị cáo H, G, L, Lê Hoài N1, Đ, Q, C, Ch áp dụng thêm điểm e khoản 2 Điều 32, khoản 2 Điều 35, Điều 65, khoản 3 Điều 321), (các bị cáo H, G, L, Đ, Q, C, Ch được hưởng thêm điểm i khoản 1 Điều 51), (bị cáo Đinh Xuân N áp dụng thêm điểm b, c khoản 1 Điều 322, Điều 55, 38) BLHS.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân N phạm tội “Đánh bạc” và “Gá bạc”; các bị cáo Lê Văn Đ, Phạm Văn L, Nguyễn Thanh G, Nguyễn Văn H, Lê Hoài N1, Nguyễn Mạnh C, Phạm Văn Ch, Nguyễn Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

[3]. Xử phạt bị cáo Đinh Xuân N 07 tháng tù về tội “Đánh bạc” 13 tháng tù về tội “Gá bạc”, tổng hợp hình phạt hai tội là 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 30/01/2020 đến ngày 19/3/2020).

- Xử phạt các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Văn H, Lê Hoài N1, Nguyễn Thanh G, mỗi bị cáo 07 (*Bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo 14 (*Mười bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Mạnh C, Phạm Văn Ch, Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo 12 (*Mười hai*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lê Văn Đ, Phạm Văn L, Nguyễn Thanh G, Nguyễn Văn H, Lê Hoài N1, Nguyễn Mạnh C, Phạm Văn Ch, Nguyễn Văn Q cho UBND xã Xuân Lĩnh, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt các bị cáo Lê Văn Đ, Phạm Văn L, Nguyễn Thanh G, Nguyễn Văn H, Lê Hoài N1, Nguyễn Mạnh C, Phạm Văn Ch, Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo **10.000.000 (*Mười triệu*)** đồng để sung quỹ nhà nước.

[4]. Xử lý vật chứng: Tịch thu số tiền 27.180.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá và 02 chiếc nhựa đã qua sử dụng.

Đặc điểm vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/03/2020 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân.

[5]. Về án phí: Buộc các bị cáo Đinh Xuân N, Lê Văn Đ, Phạm Văn L, Nguyễn Thanh G, Nguyễn Văn H, Lê Hoài N1, Nguyễn Mạnh C, Phạm Văn Ch,

Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Các bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Công an huyện Nghi Xuân;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Thi hành án dân sự;
- THA Hình sự;
- VKSND tỉnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Xuân Lĩnh, NX, HT;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký, đóng dấu)

**Phạm Huy Bình**